

Bản án số: 141/2022/HS-ST  
Ngày: 30/ 9/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG - TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thành Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thùy Liễu, ông Dương Văn Chính.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Vũ Cao Nguyên – Thư ký viên TAND TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Văn Nghinh và ông Nguyễn Thành Long – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 145/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1. Họ và tên: Hoàng Văn Tù** - sinh năm: 1991; giới tính: Nam

ĐKHKT và chỗ ở: thôn Cặp Nhất, xã Tiền Tiến, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12.

Họ và tên bố: Ông Hoàng Văn Tâ – sinh năm 1965;

Họ và tên mẹ: Bà Lê Thị Ng- Sinh năm: 1968;

Vợ: Nguyễn Thị Hồ– sinh năm 1992; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Có 01 con sinh năm 2017

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/8/2021 đến ngày 31/8/2021 chuyển tạm giam.

**2. Họ và tên: Lê Đức Trườn** - sinh năm: 1994; giới tính: Nam.

ĐKHKT và chỗ ở: thôn Cặp Nhất, xã Tiên Tiên, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12.

Họ và tên bố: Ông Lê Văn Lập – sinh năm 1969;

Họ và tên mẹ: Bà Nguyễn Thị Đi – Sinh năm: 1971;

Vợ: Trần Thị Yế – sinh năm 1992; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2018

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/8/2021 đến ngày 31/8/2021 chuyển tạm giam.

**3. Họ và tên: Nguyễn Việt Hưn-** sinh năm: 1994; giới tính: Nam.

ĐKHKT và chỗ ở: thôn Đông Phan, xã Tân An, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12.

Họ và tên bố: Ông Nguyễn Việt Sử – sinh năm 1957;

Họ và tên mẹ: Bà Hoàng Thị Trìn - Sinh năm: 1957;

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/8/2021 đến ngày 31/8/2021 chuyển tạm giam.

**4. Họ và tên: Tạ Văn Min,** sinh năm: 1999; giới tính: Nam.

ĐKHKT và chỗ ở: thôn Cặp Nhất, xã Tiên Tiên, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12.

Họ và tên bố: Ông Tạ Quốc Việ – sinh năm 1977;

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Hư - Sinh năm: 1978;

Tiền án: Bản án số 105 ngày 22/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản; ngày 29/6/2020 chấp hành án; ngày 29/3/2021 chấp hành xong hình phạt cải tạo không giam giữ.

Tiền sự: Chưa.

Nhân thân: Quyết định số 2633 ngày 07/8/2013 của Ủy ban nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương áp dụng biện pháp đưa vào Trườn giáo dưỡng thời hạn 24 tháng về hành vi trộm cắp tài sản; chấp hành xong ngày 13/8/2015.

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/8/2021 đến ngày 31/8/2021 chuyển tạm.

**5. Họ và tên: Hoàng Văn Tà-** sinh năm: 1997; giới tính: Nam.

ĐKHKT và chỗ ở: thôn Cặp Nhất, xã Tiên Tiên, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12.

Họ và tên bố: Ông Hoàng Văn Ngọ– sinh năm 1968;

Họ và tên mẹ: Bà Ngô Thị Là - Sinh năm: 1970;

Vợ: Nguyễn Thị Hư- sinh năm 1996; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Nhân thân: Quyết định số 125 ngày 23/6/2017 của Công an huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền số tiền 2.000.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác; nộp phạt ngày 17/7/2017.

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/8/2021 đến ngày 31/8/2021 chuyển tạm.

**6. Họ và tên: Nguyễn Văn Thá -** sinh năm: 1999; giới tính: Nam.

ĐKHKT và chỗ ở: thôn Cặp Nhất, xã Tiên Tiên, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12.

Họ và tên bố: Ông Nguyễn Văn Min– sinh năm 1964;

Họ và tên mẹ: Bà Đào Thị Y- Sinh năm: 1969;

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Nhân thân: Quyết định số 127 ngày 23/6/2017 của Công an huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền số tiền 2.000.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác; nộp phạt ngày 17/7/2017.

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/8/2021 đến ngày 31/8/2021 chuyển tạm giam.

**7. Họ và tên: Nguyễn Minh Tu** - sinh năm: 1993; giới tính: Nam.

ĐKHKT và chỗ ở: thôn Cặp Thượng, xã Tiền Tiến, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 05/12.

Họ và tên bố: Ông Nguyễn Văn Quýnh – sinh năm 1965;

Họ và tên mẹ: Bà Đỗ Thị Loan - Sinh năm: 1967;

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/8/2021 đến ngày 31/8/2021 chuyển tạm giam.

**8. Họ và tên: Nguyễn Văn Đa**- sinh năm: 1999; giới tính: Nam.

ĐKHKT và chỗ ở: thôn Cặp Thượng, xã Tiền Tiến, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12.

Họ và tên bố: Ông Nguyễn Văn Tu – sinh năm 1973;

Họ và tên mẹ: Bà Vũ Thị Hường - Sinh năm: 1976;

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/8/2021 đến ngày 31/8/2021 chuyển tạm.

**9. Họ và tên: Nguyễn Minh Đứ**- sinh năm: 2000; giới tính: Nam.

ĐKHKT và chỗ ở: thôn Cặp Nhất, xã Tiền Tiến, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12.

Họ và tên bố: Ông Nguyễn Văn Khiên – sinh năm 1977;

Họ và tên mẹ: Bà Lê Thị Thơ - sinh năm: 1980;

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/8/2021 đến ngày 31/8/2021 chuyển tạm giam.

**10. Họ và tên: Văn Đình Lon** - sinh năm: 2000; giới tính: Nam.

ĐKHKT và chỗ ở: thôn Du Tái, xã Tiền Tiến, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12.

Họ và tên bố: Ông Văn Đình Cư – sinh năm 1969;

Họ và tên mẹ: Bà Lê Thị Hu - sinh năm: 1976;

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/8/2021 đến ngày 31/8/2021 chuyển tạm giam.

**11. Họ và tên: Hoàng Văn N-** sinh năm: 1992; giới tính: Nam.

ĐKHKT và chỗ ở: thôn Cặp Nhất, xã Tiền Tiến, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12.

Họ và tên bố: Ông Hoàng Văn Dũng – sinh năm 1964;

Họ và tên mẹ: Bà Bùi Thị Thúy - sinh năm: 1969;

Vợ: Lê Thị Hạnh – sinh năm 1993; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Có 02 con, đều sinh năm 2017

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/8/2021 đến ngày 31/8/2021 chuyển tạm giam.

*(Các bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, có mặt tại phiên tòa).*

**Người bào chữa của bị cáo Lê Đức Trườn:**

**Bà Vũ Lê Thu Trang-** Luật sư Văn phòng luật sư Trang và Cộng sự.

Địa chỉ: Số nhà 212 nhà N03, ngõ 167 phố Tây Sơn, phường Quang Trung, quận Đống Đa, TP. Hà Nội.

**+ Người làm chứng:**

1- Anh Hoàng Ngọc Hù, sinh năm: 1997.

Địa chỉ: Khu 7, Thị trấn Thanh Hà, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương

2- Anh Nguyễn Văn Hư, Sinh năm: 1974.

Địa chỉ: Thôn Cặp Thượng, xã Tiền Tiến, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

3- Anh Phạm Quang H, Sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Thôn Cáp Thượng, xã Tiên Tiến, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

4- Chị Khúc Thị Khán, Sinh năm: 2002

Địa chỉ: Thôn Hoàng Tường, xã Tân Trào, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

5- Chị Vũ Thị Thu Hoi, Sinh năm: 2002.

Địa chỉ: xã Đại Sơn, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

6- Chị Bàn Thị Kiu, Sinh năm: 2002.

Địa chỉ: bản Nậm Biếu, xã Nậm Mười, huyện Văn Trấn, tỉnh Yên Bái.

7- Chị Mai Thị Nhu, Sinh năm: 1997.

Địa chỉ: Thôn Yên Hạnh 1, Thị trấn Nga Mỹ, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa

8- Chị Vàng Thị Sà, Sinh năm: 2003.

Địa chỉ: Bản Nậm Ngà, xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

9- Chị Giàng Thị Mù, Sinh năm: 2002,

Địa chỉ: Xã Sín Chén, huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai

10- Chị Lò Thị La, Sinh năm: 2003;

Địa chỉ: Bản Nà Mả, xã Mường Và, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

11- Chị Vì Thị Tho, Sinh năm: 08/02/2006.

Địa chỉ: Bản Huổi Niếng, xã Mường Và, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La

12- Chị Quàng Thị Tỉn; Sinh ngày: 05/12/2003.

Địa chỉ: Bản Nà Ni, xã Púng Bính, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La

13- Chị Lò Thị Na; Sinh ngày: 08/02/2006;

Địa chỉ: Bản Hua Nguống, xã Ảng Cang, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

*(Đều vắng mặt tại phiên tòa)*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 22/8/2021 Hoàng Văn Tú, Lê Đức Trườn, Nguyễn Văn Đa, Nguyễn Minh Đứ, Nguyễn Văn Thá, Nguyễn Minh Tu, Tạ Văn Min, Hoàng Văn Tà, Hoàng Văn N, Văn Đình Lon đến bè nuôi cá lồng của anh Phạm Quang Hưỡn khu vực ven đê sông Thái Bình thuộc địa phận xã Tiên Tiến, thành phố Hải Dương để tổ chức ăn uống sinh nhật Hoàng Văn Tú. Đến khoảng 20 giờ 30 phút

cùng ngày, Từ nảy sinh ý định rủ mọi người cùng sử dụng trái phép chất ma túy nên Từ nói: “*Tí ăn xong thì đi xuống Sapphire*”. Lúc này Hoàng Văn N; Lê Đức Trườn; Nguyễn Văn Thá; Hoàng Văn Tà; Tạ Văn Min; Nguyễn Minh Đứ; Nguyễn Minh Tu; Nguyễn Văn Đạ; Văn Đình Lon hiểu ý Từ sang nhà nghỉ Minh Tú để sử dụng ma túy hết bao nhiêu tiền sẽ chia cho những người tham gia vì trước đó đã cùng nhau vài lần sử dụng ma túy. Từ gọi điện thoại đến quán karaoke Sapphire để đặt phòng nHundo quán đóng cửa nên Từ đã nhờ anh Phạm Quang Hung gọi điện cho chị Vũ Thị Tuyết là quản lý nhà nghỉ Minh Tú ở thôn Hoàng Xá 1, xã Quyết Thắng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương để đặt phòng. Do không biết Từ thuê phòng nghỉ để sử dụng trái phép chất ma túy nên anh Hundo đã bảo chị Tuyết cho Từ thuê toàn bộ số phòng nghỉ của tầng 4 nhà nghỉ Minh Tú. Sau khi thuê phòng, Hoàng Văn Từ bảo Hoàng Văn Tà gọi điện thoại cho anh Hoàng Ngọc Hùng trú tại khu 7, Thị trấn Thanh Hà, huyện Thanh Hà rủ anh Hùng và một số người bạn đến cùng dự sinh nhật Từ tại nhà nghỉ Minh Tú. Sau đó Từ tiếp tục bảo Lê Đức Trườn đi tìm mua ma túy tổng hợp về cho mọi người sử dụng; Trườn đồng ý và sử dụng điện thoại của mình gọi điện đến số điện thoại của Nguyễn Viết Hundo mua ma túy mang về nhà nghỉ Minh Tú để mọi người sử dụng. Hundo đồng ý và thuê xe taxi đến khu vực cổng Bệnh viện Nhi Hải Dương ở xã Liên Hồng, thành phố Hải Dương mua được của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ 05 viên ma túy và 03 gói ma túy với số tiền 4.500.000 đồng; Sau khi mua được ma túy, Hung gọi điện cho Trườn thì Trườn bảo Hundo mang ma túy đến nhà nghỉ Minh Tú để mọi người cùng sử dụng. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Từ, Trườn, Đạt, Đức, Thái, Tu, Minh, Tài, Nam, Long đi sang nhà nghỉ Minh Tú và chia nhau vào nghỉ tại các phòng từ phòng số 401 đến phòng số 405 rồi tập trung lại tại phòng số 402 nhà nghỉ Minh Tú. Lúc này anh Hoàng Ngọc Hùng cùng với Khúc Thị Khánh sinh ngày: 31/01/2002, Nơi cư trú: thôn Hoàng Tường, xã Tân Trào, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương; Vũ Thị Thu Hoài, sinh năm: 18/12/2002, Nơi cư trú: xã Đại Sơn, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; Bàn Thị Kiều, sinh năm: 26/8/2002, Nơi cư trú: bản Nậm Biều, xã Nậm Mười, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái; Mai Thị Nhung, sinh năm: 09/10/1997, Nơi cư trú: thôn Bồng Lai, xã Văn Phương, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình; Vàng Thị Sài, sinh năm: 07/7/2003, Nơi cư trú: bản Nậm Ngà, xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Giàng Thị Mùa, sinh năm: 04/1/2002, Nơi cư trú: xã Sèn chéng, huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai; Lò Thị Lan, sinh năm: 04/8/2003, Nơi cư trú: Bản Nà Mòn, xã Mường Và, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; Vì Thị Thoa, sinh năm: 08/02/2006, Nơi cư trú: bản Huổi Niếng, xã Mường Và, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; Quảng Thị Tinh, sinh năm: 05/12/2003, Nơi cư trú: Bản Liền Ban, xã Púng Bính, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La và Lò Thị Nga, sinh năm: 08/02/2006, Nơi cư trú: Bản Hua Nguống, xã Ảng Cang, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên cũng đến dự sinh nhật Từ tại phòng số 402. Một lúc sau Nguyễn Viết Hundo vào phòng rồi bỏ 05 viên ma túy kẹo và 03 gói ma túy ke đồ ra đĩa sứ và để trên mặt bàn rồi sử dụng. Thấy vậy các đối tượng tự lấy ma túy trên đĩa sử dụng

cho bản thân. Đến khoảng 00h20' ngày 23/08/2021 khi Nguyễn Viết Hưng, Lê Đức Trườn, Hoàng Văn Tù, Hoàng Văn Tà, Nguyễn Minh Đứ, Nguyễn Văn Thá, Nguyễn Văn Đa, Nguyễn Minh Tu, Tạ Văn Min, Văn Đình Lon, Hoàng Văn N, Nguyễn Văn Hường, Hoàng Ngọc Hùng, Khúc Thị Khánh, Vũ Thị Thu Hoài, Bàn Thị Kiều; Mai Thị Nhung, Vàng Thị Sài, Giàng Thị Mùa, Lò Thị Lan, Vì Thị Thoa, Quàng Thị Tĩnh, Lò Thị Nga đã sử dụng ma túy xong và đang tổ chức sinh nhật cho Tù thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện thu giữ trên mặt bàn uống nước trong phòng 402 gồm: 01 (một) đĩa sứ hình bầu dục bên trong có chứa: 03 (ba) viên nén màu xanh hình kim cương, 03 (ba) mảnh viên nén màu xanh, 01 (một) bật lửa ga, 01 (một) ống hút bằng giấy, 01 (một) thẻ nhựa cứng, 01 (một) loa Harman/Karrrdon và 01 (một) đèn nháy màu đen là dụng cụ để các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, số tiền 22.150.000đ (Hai mươi hai triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) và 11 (mười một) chiếc điện thoại, 05 xe mô tô. Quá trình bắt quả tang có sự chứng kiến của anh Nguyễn Văn Đoán trú tại thôn Hoàng Xá 1, xã Quyết Thắng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Hoàng Văn Tù thành khẩn khai nhận hành vi sắp xếp Lê Đức Trườn tìm mua chất ma túy, rủ rê, bố trí địa điểm để mọi người sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo Lê Đức Trườn thành khẩn khai nhận hành vi sắp xếp Nguyễn Viết Hùn tìm mua chất ma túy; bị cáo Nguyễn Viết Hùn thành khẩn khai nhận hành vi đi mua ma túy để cung cấp cho mọi người sử dụng; các bị cáo Hoàng Văn Tà, Nguyễn Minh Đứ, Nguyễn Văn Thá, Nguyễn Văn Đa, Nguyễn Minh Tu, Tạ Văn Min, Văn Đình Lon, Hoàng Văn N thành khẩn khai nhận hành vi cất giấu trái phép 1,369 gam MDMA để cùng sử dụng.

Ngoài ra còn thu giữ của Nguyễn Viết Hùn 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu xám, 01 căn cước công dân mang tên Hùn và số tiền 1.600.000 đồng; thu giữ của Lê Đức Trườn 01 điện thoại Iphone 11 Pro max màu đen và số tiền 14.550.000 đồng; thu giữ của Nguyễn Minh Tu 01 xe mô tô biển số 34K7- 8196, 01 điện thoại Samsung màu bạc lắp sim số 0383.832.989 và số tiền 200.000 đồng; thu giữ của Nguyễn Văn Thá 01 xe mô tô biển số 34M1-049.52, 01 điện thoại Iphone màu vàng lắp sim số 0978.154.886; thu giữ của Hoàng Văn Tù 01 xe mô tô biển số 34B4-341.12, 01 điện thoại Iphone màu vàng và số tiền 2.200.000 đồng; thu giữ của Tạ Văn Min 01 xe mô tô biển số 29S5-8336, 01 loa nhãn hiệu Harman/Karrrdon, 01 đèn nháy màu đen, 01 điện thoại Iphone màu xám lắp sim số 0975.369.411, 01 căn cước công dân mang tên Minh; thu giữ của Nguyễn Văn Đa 01 xe mô tô biển số 34B1- 673.01 và số tiền 200.000 đồng; thu giữ của Hoàng Văn Tà 01 điện thoại Iphone 12 mini lắp sim số 0981462999, 01 xe mô tô biển số 29S5 – 8336, 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Tài và số tiền 3.400.000 đồng; thu giữ của Văn Đình Lon 01 điện thoại Iphone màu trắng lắp sim số 0355.166.766; thu giữ của Hoàng Văn N 01 điện thoại Iphone màu trắng;



thu giữ của Nguyễn Minh Đứ 01 điện thoại Iphone 6 màu bạc, 01 căn cước công dân mang tên Đức.

Tại Biên bản xét nghiệm phát hiện chất ma túy trong nước tiểu ngày 23/8/2021 của Công an thành phố Hải Dương thể hiện: Nước tiểu của Văn Đình Lon, Nguyễn Văn Thá, Hoàng Văn Tà, Quảng Thị Tinh, Lò Thị Lan, Hoàng Ngọc Hùng, Nguyễn Văn Đoán, Bàn Thị Kiều, Nguyễn Minh Tu dương tính với chất ma túy MDMA và Ketamine; nước tiểu của Hoàng Văn N, Nguyễn Viết Hưng, Tạ Văn Min, Nguyễn Văn Đạ, Nguyễn Minh Đứ, Vũ Thị Thu Hoài, Hoàng Văn Tù, Lê Đức Trườn dương tính với chất ma túy MDMA; nước tiểu của Khúc Thị Khánh, Mai Thị Nhung, Lò Thị Nga, Vàng Thị Sài, Giàng Thị Mùa, Vi Thị Thoa, Nguyễn Văn Hường dương tính với chất ma túy Ketamine.

Kết luận giám định số 460/KLGD- PC09 ngày 25/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương: 03 viên nén hình kim cương màu xanh và 03 mảnh vỡ viên nén màu xanh được niêm phong trong phong bì gửi đến giám định có tổng khối lượng là 1,369 gam (Một phẩy ba trăm sáu mươi chín gam) là ma túy, loại MDMA (MDMA thuộc STT 27 Danh mục I Danh mục III, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

*Vật chứng của vụ án:* Đối với 1,276g MDMA và 01 vỏ phong bì hoàn lại sau giám định; 01 đĩa sứ hình bầu dục; 01 bật lửa ga; 01 ống hút bằng giấy; 01 thẻ nhựa cứng; 01 loa nhãn hiệu Harman/Karrrdon; 01 đèn nháy màu đen; 11 chiếc điện thoại thu giữ của các bị cáo; 01 chiếc xe mô tô biển số 29S5 - 8336 thu giữ của Hoàng Văn Tà; 01 căn cước công dân mang tên Tạ Văn Min; 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Hoàng Văn Tà; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Minh Đứ; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Viết Hưnvà số tiền 22.150.000 đồng thu giữ của Lê Đức Trườn, Nguyễn Minh Tu, Hoàng Văn Tù, Hoàng Văn Tà, Nguyễn Văn Đạđang được quản lý theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô biển số 34K7- 8196 thu giữ của Nguyễn Minh Tu; 01 xe mô tô biển số 34M1-049.52 thu giữ của Nguyễn Văn Thá; 01 xe mô tô biển số 34B4-341.12 thu giữ của Hoàng Văn Tù; 01 xe mô tô biển số 34B1- 673.01 thu giữ của Nguyễn Văn Đạlà xe thuộc sở hữu của ông Nguyễn Văn Quýnh (bố đẻ Tu), anh Nguyễn Văn Thịnh (anh ruột Thái), chị Nguyễn Thị Hồng (vợ Tù) và ông Nguyễn Văn Tu (bố đẻ Đạt). Những người nói trên không biết việc các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKSTPHD ngày 28/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo Hoàng Văn Tù, Lê Đức Trườn, Nguyễn Viết Hưnvề tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự; truy tố các bị cáo Hoàng Văn Tà, Nguyễn Minh Đứ, Nguyễn Văn Thá, Nguyễn Văn Đạ, Nguyễn Minh Tu, Tạ Văn Min, Văn Đình Lon, Hoàng Văn Nvề tội “*Tàng trữ*

*trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Hoàng Văn Tù, Lê Đức Trườn, Hoàng Văn Tà, Nguyễn Viết Hưng, Nguyễn Minh Đứ, Nguyễn Văn Thá, Nguyễn Văn Đạ, Nguyễn Minh Tu, Tạ Văn Min, Văn Đình Lon, Hoàng Văn Nthành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là có căn cứ.

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử trình bày quan điểm giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của các bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38, Điều 17, Điều 58, điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Hoàng Văn Tù, Lê Đức Trườn và Nguyễn Viết Hưng. Áp dụng thêm điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trườn;

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Hoàng Văn Tà, Nguyễn Minh Đứ, Nguyễn Văn Thá, Nguyễn Văn Đạ, Nguyễn Minh Tu, Tạ Văn Min, Văn Đình Lon, Hoàng Văn N; Áp dụng thêm: điểm h khoản 1 Điều 52 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Minh; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Tài.

Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với các bị cáo.

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn Tù, Lê Đức Trườn, Nguyễn Viết Hưng phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; các bị cáo Hoàng Văn Tà, Nguyễn Minh Đứ, Nguyễn Văn Thá, Nguyễn Văn Đạ, Nguyễn Minh Tu, Tạ Văn Min, Văn Đình Lon, Hoàng Văn N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Về hình phạt, đề nghị HĐXX:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Tù từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; tổng hợp hình phạt buộc bị cáo

phải chấp hành hình phạt chung của hai tội từ 08 năm 09 tháng đến 09 năm 06 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 23/8/2021.

Xử phạt bị cáo Lê Đức Trườn từ 06 năm 09 tháng đến 07 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 23/8/2021.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết Hư từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 09 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 03 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 23/8/2021.

Xử phạt bị cáo Tạ Văn Min từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù; thời hạn tính từ ngày tạm giữ 23/8/2021.

Xử phạt các bị cáo Hoàng Văn Tà, Nguyễn Minh Đứ, Nguyễn Văn Thá, Nguyễn Văn Đa, Nguyễn Minh Tu, Văn Đình Lon, Hoàng Văn Nừ từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; thời hạn tính từ ngày tạm giữ 23/8/2021.

Vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu, tiêu hủy 1,276g MDMA và 01 vỏ phong bì hoàn lại sau giám định; 01 đĩa sứ hình bầu dục; 01 bật lửa ga; 01 ống hút bằng giấy; 01 thẻ nhựa cứng; 01 loa nhãn hiệu Harman/Karrrdon; 01 đèn nháy màu đen.

+ Tịch thu, phát mại, sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại Iphone màu vàng của Hoàng Văn Tà lắp sim số 0978.154.886; 01 điện thoại Iphone 11 Promax màu đen của Lê Đức Trườn lắp sim số 0937.693.999 và 01 Iphone 6 Plus màu xám của Nguyễn Viết Hư lắp sim số 0327.279.818 (Các điện thoại nêu trên đều là điện thoại đã qua sử dụng và không kiểm tra tính năng sử dụng).

+ Trả lại cho bị cáo Hưng: 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Viết Hư và số tiền 1.600.000 đồng;

+ Trả lại cho bị cáo Trườn: số tiền 14.550.000 đồng;

+ Trả lại cho bị cáo Tu: 01 xe mô tô biển số 34K7- 8196, 01 điện thoại Samsung màu bạc lắp sim số 0383.832.989 và số tiền 200.000 đồng;

+ Trả lại cho bị cáo Thái 01 điện thoại Iphone màu vàng lắp sim số 0978.154.886;

+ Trả lại cho bị cáo Tù: số tiền 2.200.000 đồng;

+ Trả lại cho bị cáo Minh: 01 điện thoại Iphone màu xám lắp sim số 0975.369.411, 01 căn cước công dân;

+ Trả lại bị cáo Đạt: số tiền 200.000 đồng;

+ Trả lại bị cáo Tài: 01 điện thoại Iphone 12 mini lắp sim số 0981462999, 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Tài và số tiền 3.400.000 đồng;

+ Trả lại cho bị cáo Long: 01 điện thoại Iphone màu trắng lắp sim số 0355.166.766;

+ Trả lại cho bị cáo Nam: 01 điện thoại Iphone màu trắng;

+ Trả lại cho bị cáo Đức: 01 điện thoại Iphone 6 màu bạc, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Minh Đức.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật TTHS, Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo thể hiện thái độ ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương; Điều tra viên; Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng; phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 22/8/2021 tại bè nuôi cá lồng của anh Phạm Quang Hưở khu vực ven đê sông Thái Bình thuộc địa phận xã Tiền Tiến, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Hoàng Văn Tú rủ rê mọi người gồm: Lê Đức Trườn, Hoàng Văn Tà, Nguyễn Minh Đức, Nguyễn Văn Thá, Nguyễn Văn Đa, Nguyễn Minh Tu, Tạ Văn Min, Văn Đình Lon, Hoàng Văn Nsau khi ăn xong sẽ tiếp tục đi sử dụng trái phép chất ma túy. Tú đã sắp xếp địa điểm, rủ rê mọi người, giao cho Trườn tìm mua ma túy về cho mọi người sử dụng. Sau đó Trườn gọi điện cho Nguyễn Viết Hưnlà người trực tiếp đi tìm mua chất ma túy để tất cả mọi người cùng sử dụng. Đến khoảng 00 giờ 20 phút ngày 23/8/2021 tại phòng

số 402 nhà nghỉ Minh Tú địa chỉ tại thôn Hoàng Xá 1, xã Quyết Thắng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Từ, Trườn, Hung, Tài, Đức, Thái, Đạt, Tu, Minh, Long, Nam đang cất giữ 1,369 gam MDMA để cùng sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tác hại của ma túy và hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cũng như hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng là vi phạm pháp luật và gây hậu quả nguy hiểm cho xã hội, nHuncác bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội. Trong vụ án này Hoàng Văn Từ, Lê Đức Trườn, Nguyễn Viết Huncùng nhau thống nhất về địa điểm, cùng nhau bàn bạc, đi mua ma túy về cung cấp rử rê, lôi kéo các bị cáo khác cùng mình tàng trữ và sử dụng, trong đó có chị Vì Thị Thoa, sinh ngày 08/02/2006; chị Quảng Thị Tình, sinh ngày 05/12/2003; chị Lò Thị Nga, sinh ngày 08/02/2006 khi bị bắt quả tang đã hơn 13 tuổi nHunchưa đủ 18 tuổi, nên hành vi của Từ, Trườn, Huncó đủ yếu tố cấu thành 02 tội là tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “Đối với 02 người trở lên” và “Đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Hoàng Văn Tà, Nguyễn Minh Đứ, Nguyễn Văn Thá, Nguyễn Văn Đạ, Nguyễn Minh Tu, Tạ Văn Min, Văn Đình Lon, Hoàng Văn Nkhông có hành vi tổ chức nHuncùng có hành vi cất giữ 1,369 gam MDMA để cùng sử dụng nên có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về vị trí, vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm nên cần đánh giá về vị trí và vai trò của các bị cáo.

Đối với hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy: Quá trình điều tra xác định bị cáo Hoàng Văn Từ là người khởi xướng việc sử dụng trái phép chất ma túy ma túy, sắp xếp Lê Đức Trườn tìm mua chất ma túy, bố trí địa điểm để sử dụng trái phép chất ma túy nên giữ vai trò thứ nhất trong vụ án. Bị cáo Lê Đức Trườn có hành vi sắp xếp Nguyễn Viết Hunc tìm mua chất ma túy; bị cáo Nguyễn Viết Hun có hành vi đi mua và cung cấp chất ma túy nên cùng giữ vai trò thứ hai trong vụ án.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy: Hoàng Văn Từ là người bố trí địa điểm, đề xuất việc mua ma túy; Lê Đức Trườn là người sắp xếp người mua ma túy; Nguyễn Viết Hun là người trực tiếp mua ma túy, cung cấp ma túy và cùng các bị cáo khác sử dụng ma túy là những người tích cực nhất nên giữ vai trò đầu; các bị cáo Hoàng Văn Tà, Nguyễn Minh Đứ, Nguyễn Văn Thá, Nguyễn Văn Đạ, Nguyễn Minh Tu, Tạ Văn Min, Văn Đình Lon, Hoàng Văn

Nùng nhau cất giấu 1,369 gam MDMA để cùng sử dụng nên đồng phạm với vai trò thứ yếu là người thực hành.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 22/11/2017 bị cáo Tạ Văn Min bị xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 29/3/2021, nHuntính đến ngày phạm tội chưa được xóa án tích lại phạm tội với lỗi cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo còn lại không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Trườn trước khi phạm tội đã tích cực giúp đỡ Công an huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương phát hiện, điều tra, khởi tố vụ án Mua bán trái phép chất ma túy nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Hoàng Văn Tà và bị cáo Tạ Văn Min tích cực ủng hộ phong trào phòng chống Covid – 19 tại địa phương nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. có công sức đóng góp ủng hộ tiền trong công tác phòng chống dịch bệnh Covid 19 nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo Minh, Tài, Thái đều đã bị xử phạt vi phạm hành chính, tuy đã chấp hành xong quyết định nhiều năm, đến nay được coi như chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, nHunvẫn phải đánh giá ba bị cáo có nhân thân xấu; các bị cáo còn lại đều chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về hình phạt: Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự; vai trò của các bị cáo trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội và tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của mỗi bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội; các bị cáo nhận thức được chất ma túy là chất gây nghiện, làm suy kiệt sức khỏe, gây ra nhiều bệnh tật và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Các bị cáo phạm tội nghiêm trọng, rất nghiêm trọng, là đối tượng nghiện ma túy, nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, xử phạt nghiêm mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, chấp hành đúng pháp luật và phòng ngừa chung trong xã hội. Trong vụ án này, bị cáo Tù giữ vai trò tổ chức thứ nhất trong vụ án nên bị cáo Tù phải chịu mức án cao nhất. Bị cáo Trườn và bị cáo Hunlà người tổ chức thực hành tích cực nên mức hình phạt đối với bị cáo Trườn và Hunthấp hơn Tù nHuncao hơn

các bị cáo khác. Bị cáo Minh có 01 tình tiết tăng nặng là tái phạm, nhân thân xấu nên mức hình phạt đối với bị cáo Minh thấp hơn Tù, Trườn và HunnHuncao hơn các bị cáo còn lại. Các bị cáo Tài, Thái, Đức, Đạt, Tu, Long, Nam tham gia với vai trò thực hành được xếp cùng nhóm thấp nhất trong vụ án.

Các bị cáo Tù, Trườn, Hunđều phạm 02 tội là Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 BLHS tổng hợp hình phạt của cả hai tội theo quy định của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy không vì mục đích lợi nhuận về kinh tế, chỉ vì ham vui, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Cho nên Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

+ Đối với 1,276g MDMA hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với vật chứng là: 01 vỏ phong bì hoàn lại sau giám định; 01 đĩa sứ hình bầu dục; 01 bật lửa ga; 01 ống hút bằng giấy; 01 thẻ nhựa cứng; 01 loa nhãn hiệu Harman/Karrrdon; 01 đèn nháy màu đen là công cụ các bị cáo dùng để sử dụng ma túy và là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại Iphone màu vàng của Hoàng Văn Tù lắp sim số 0978.154.886; 01 điện thoại Iphone 11 Promax màu đen của Lê Đức Trườn lắp sim số 0937.693.999 và 01 Iphone 6 Plus màu xám của Nguyễn Viết Hurbên trong lắp sim số 0327.279.818 là công cụ các bị cáo sử dụng để liên lạc trao đổi thông tin về việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên cần tịch thu, phát mại sung ngân sách Nhà nước.

+ Đối với vật chứng là: 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Viết Hurbà số tiền 1.600.000 đồng; số tiền 14.550.000 đồng của Lê Đức Trườn; 01 điện thoại Samsung màu bạc lắp sim số 0383.832.989 và số tiền 200.000 đồng của Nguyễn Minh Tu; 01 điện thoại Iphone màu vàng lắp sim số 0978.154.886 của Nguyễn Văn Thái; số tiền 2.200.000 đồng của Hoàng Văn Tù; 01 điện thoại Iphone màu xám lắp sim số 0975.369.411, 01 căn cước công dân của Tạ Văn Min; số tiền 200.000 đồng của Nguyễn Văn Đạt; 01 điện thoại Iphone 12 mini lắp sim số 0981462999, 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Tài và số tiền 3.400.000 đồng của Hoàng Văn Tà; 01 điện thoại Iphone màu trắng lắp sim số 0355.166.766 của Văn Đình Lon; 01 điện thoại Iphone màu trắng của Hoàng Văn N; 01 điện thoại Iphone 6 màu bạc, 01 căn cước công dân của Nguyễn Minh Đứđây là số tiền và tài sản không dùng vào việc phạm tội nên sẽ trả lại cho các bị cáo.

+ Đối với 01 xe mô tô biển số 34K7- 8196 thu giữ của Nguyễn Minh Tu; 01 xe mô tô biển số 34M1-049.52 thu giữ của Nguyễn Văn Thá; 01 xe mô tô biển số 34B4-341.12 thu giữ của Hoàng Văn Tù; 01 xe mô tô biển số 34B1-673.01 thu giữ của Nguyễn Văn Đạ là xe thuộc sở hữu của ông Nguyễn Văn Quỳnh (bố đẻ Tu), anh Nguyễn Văn Thịnh (anh ruột Thái), chị Nguyễn Thị Hồng (vợ Tù) và ông Nguyễn Văn Tu (bố đẻ Đạt). Những người nói trên không biết việc các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về các vấn đề khác:

Kết quả điều tra không làm rõ được tên tuổi, địa chỉ người bán ma túy cho Hunnên không có căn cứ xử lý.

Đối với anh Hoàng Ngọc Hùng, chị Khúc Thị Khánh, chị Vũ Thị Thu Hoài, chị Bàn Thị Kiều, chị Mai Thị Nhung, chị Vàng Thị Sài, chị Giàng Thị Mùa, chị Lò Thị Lan, chị Vì Thị Thoa, chị Quảng Thị Tinh, chị Lò Thị Nga có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố Hải Dương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định pháp luật.

Đối với anh Hồng Quang Cường là chủ nhà nghỉ Minh Tú cho Tù thuê phòng nghỉ, tuy nhiên anh Cường không biết việc Tù cùng đồng phạm sử dụng trái phép chất ma túy nên Ủy ban nhân dân thành phố Hải Dương đã xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định pháp luật.

Đối với anh Phạm Quang Hưng, anh Nguyễn Văn Đoán và chị Vũ Thị Tuyết không biết việc Tù cùng đồng phạm thuê phòng nghỉ để sử dụng trái phép chất ma túy; chị Nguyễn Thị Thanh, chị Phạm Vũ Quỳnh Hương, chị Vũ Hạnh Chi, anh Vũ Đại Nghĩa không biết việc các bị cáo bàn bạc, sử dụng trái phép chất ma túy nên không phạm tội.

[9] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38, Điều 17, Điều 58, điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Hoàng Văn Tù, Lê Đức Trườn và Nguyễn Viết Hưng.

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Hoàng Văn Tà, Nguyễn Minh Đứ, Nguyễn Văn Thá, Nguyễn Văn Đạ, Nguyễn Minh Tu, Tạ Văn Min,



Văn Đình Lon, Hoàng Văn N; Áp dụng thêm: điểm h khoản 1 Điều 52 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Minh; điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trườn; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Tài.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với các bị cáo.

### **1. Về tội danh:**

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn Tù, Lê Đức Trườn và Nguyễn Viết Hunphạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn Tà, Nguyễn Minh Đứ, Nguyễn Văn Thá, Nguyễn Văn Đạ, Nguyễn Minh Tu, Tạ Văn Min, Văn Đình Lon, Hoàng Văn Nphạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

### **2. Về hình phạt:**

2.1. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Tù 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 23/8/2021.

2.2. Xử phạt bị cáo Lê Đức Trườn 01 năm 05 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 06 năm 09 tháng về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 08 (tám) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 23/8/2021.

2.3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết Hun 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 năm 05 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 08 (tám) năm 11 (mười một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 23/8/2021.

2.4. Xử phạt bị cáo Tạ Văn Min 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 23/8/2021.

2.5. Xử phạt các bị cáo Hoàng Văn Tà; Nguyễn Văn Thá; Nguyễn Minh Tu; Nguyễn Văn Đạ; Nguyễn Minh Đứ; Văn Đình Lon; Hoàng Văn N: mỗi bị cáo 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 23/8/2021.

Tiếp tục giam 11 bị cáo để đảm bảo thi hành án.

### **3. Về xử lý vật chứng:**

+ Tịch thu, tiêu hủy 1,276g MDMA và 01 vỏ phong bì hoàn lại sau giám định; 01 đĩa sứ hình bầu dục; 01 bật lửa ga; 01 ống hút bằng giấy; 01 thẻ nhựa cứng; 01 loa nhãn hiệu Harman/Karrrdon; 01 đèn nháy màu đen.

+ Tịch thu, phát mại, sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại Iphone màu vàng của Hoàng Văn Tù lắp sim số 0978.154.886; 01 điện thoại Iphone 11 Promax màu đen của Lê Đức Trườn lắp sim số 0937.693.999 và 01 Iphone 6 Plus màu xám của Nguyễn Viết Hurbên trong lắp sim số 0327.279.818 (Các điện thoại nêu trên đều là điện thoại đã qua sử dụng và không kiểm tra tính năng sử dụng).

+ Trả lại cho bị cáo Hư: 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Viết Hurbên và số tiền 1.600.000 đồng;

+ Trả lại cho bị cáo Trườn: số tiền 14.550.000 đồng;

+ Trả lại cho bị cáo Tu: 01 xe mô tô biển số 34K7- 8196, 01 điện thoại Samsung màu bạc lắp sim số 0383.832.989 và số tiền 200.000 đồng;

+ Trả lại cho bị cáo Thá: 01 điện thoại Iphone màu vàng lắp sim số 0978.154.886;

+ Trả lại cho bị cáo Tù: số tiền 2.200.000 đồng;

+ Trả lại cho bị cáo Min: 01 điện thoại Iphone màu xám lắp sim số 0975.369.411, 01 căn cước công dân;

+ Trả lại bị cáo Đạt: số tiền 200.000 đồng;

+ Trả lại bị cáo Tài: 01 điện thoại Iphone 12 mini lắp sim số 0981462999, 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Tài và số tiền 3.400.000 đồng;

+ Trả lại cho bị cáo Lon: 01 điện thoại Iphone màu trắng lắp sim số 0355.166.766;

+ Trả lại cho bị cáo N: 01 điện thoại Iphone màu trắng;

+ Trả lại cho bị cáo Đức: 01 điện thoại Iphone 6 màu bạc, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Minh Đứ.

(Số tiền nêu trên đều được niêm phong trong 01 phong bì thư niêm phong số 226 phía trên bì thư có ghi dòng chữ số tiền 22.150.000đ (hai mươi hai triệu một trăm năm mươi nghìn đồng). (Kèm theo kết luận giám định tiền giả, tiền nghi giả số 226/HAD-TTKQ&HC Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – Chi nhánh Hải Dương).

*(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 18/02/2022.).*

**5. Về án phí:** Các bị cáo Hoàng Văn Tù, Lê Đức Trườn, Nguyễn Viết Hưng, Hoàng Văn Tà, Nguyễn Minh Đứ, Nguyễn Văn Thá, Nguyễn Văn Đa,

Nguyễn Minh Tu, Tạ Văn Min, Văn Đình Lon, Hoàng Văn N mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

**6. Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

**Nơi nhận:**

- Các bị cáo;
- Viện Kiểm sát ND TP Hải Dương;
- Viện Kiểm sát ND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an TP Hải Dương;
- Cơ quan THAHS - CA tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ - CATP Hải Dương;
- Cơ quan hồ sơ NV-Công an tỉnh HD
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.
- Nhà tạm giữ - CATPHD.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Thành Hưng**